

THÁNH GIÁO

# Hoán tỉnh Xuân hồn

HƯNG ĐẠO VƯƠNG

Minh Kiến Đàn, Xuân Kỷ Mão 1939



THI

*Để gót hồng trần thử ngắm trông  
Nước non hồng tía vẻ muôn trùng  
Đồ tô rượu rót năm ba chén  
Cảnh vật muôi say cái thú xuân  
Thú xuân thiên hạ thấy xuân đồng  
Dệt gấm thêu hoa vẽ núi sông  
Lảnh lót tiếng cưu kêu bãi Phố  
Thanh thao giọng nói nhận non Hồng  
Rồng mây gặp hội tung trời bể  
Cả nước thừa cơ dậy bể Đông  
Gió Á mưa Âu nhuần gội thấm  
Trời Nam xuân khí nặng hương nồng.*

(...)

VĂN CA TRÙ

*Xuân khứ, Xuân lai, Xuân bất tận,  
Vật di, vật hoán, vật vô cùng.  
Gác mây hồng men gót đến trần trung,  
Đẹp dễ thiệt! Thời tiết vẫn đang Xuân, muôn vật đồng hớn hớ.*

*Hoa ngũ phúc bên vườn phơi rõ rõ,  
Khí tam dương trước cửa rạng choang choang.  
Kìa bướm ong cũng lập lữ vầy đoàn,  
Con thì dọc, con thì ngang, rộn rịp cũng là toan, toan hớp nhụy.  
Tô tửu song bôi mãn mục sơn hà lưu mộng túy,  
Đan tâm nhất phiến cảm hoài dân quốc hữu ưu nhan.<sup>1</sup>  
Vẽ vờ thay cấm tú giang san,  
Kìa sông dọc, nọ núi ngang, non nước vẫn chứa chan hồn cảm cảnh.  
Kìa bầy cá quay đầu về bể thánh,  
Nọ đàn chim chấp cánh tận ven trời.  
Đua nhau cây cỏ reo cưỡi,  
Nào già trẻ, nào gái trai, hớn hở vui tươi, cũng đón rước mời  
Xuân về đến cửa.  
Trống Tây Phố giục chèreng Xuân nữa nữa,  
Nhạc Đông Hoàng, vó ngựa bước phăng phăng.  
Chúa Xuân đã đến rồi chẳng?  
Hồng tía muôn nghìn chung hạnh phúc.  
Phong cảnh hữu tình lưu mãn mục,*

---

1. Tô tửu song bôi mãn mục sơn hà lưu mộng túy, Đan tâm nhất phiến cảm hoài dân quốc hữu ưu nhan:

\* Tô tửu: Một loại rượu ngon. Song bôi: hai chung, hai ly. Mãn mục: đầy mắt; ý nói nhìn rõ tất cả (ở đây mãn mục được dùng như động từ, đối với từ cảm hoài ở câu dưới). Lưu mộng túy: giữ lại cơn say trong giấc mộng.

\* Đan tâm: lòng son. Nhất phiến: một mảnh, một tấm. Ưu nhan: Khuôn mặt ưu tư.

Đại ý: [Uống] hai chung rượu, nhìn trọn khắp cả núi sông, giữ lại cơn say trong giấc mộng. [Mang] tấm lòng son, cảm hoài dân chúng và quốc gia, nét ưu tư hẳn trên khuôn mặt.

Tinh thần cảm hứng tác văn chương.  
Chào Xuân năm bảy tiếng Xuân dương,  
Xuân dẫn lối, Xuân đưa đường, đánh thức hồn Xuân mau tỉnh tỉnh.  
Nam Quốc phong cương giai hữu định,  
Đông Châu thảo mộc thử vô cùng.<sup>2</sup>  
Nước non kia dẫu có riêng buồn,  
mà thời độ đã đến Xuân, cũng vui mừng Xuân mới phải.  
Á Châu đắp sơn hà nên mấy dải,  
Âu phong đà đưa đẩy gió văn minh.  
Nam ta hồn nước có chẳng linh?  
Mượn đất Á vá trời Âu để mối cảm tình Xuân biết chứ?  
Cờ thế giới sắp xong, mời Xuân đánh thử,  
Vô pháo đầu chực sẵn, ngựa nhử xe ra.  
Nhộn nhàng thay, chốt chữa dấm qua,  
Trắng bảo thủ, đỏ xông pha, cuộc thành bại cũng đà lâu lã thật!  
Tiểu tiểu xuân phong, ai ta hồ Nam Quốc, tinh thần không mà  
vật chất cũng không!  
Ưu ưu thu vũ, thống thiết giả tây đông, thành lũy chắc, rồi tan  
tàn đây cũng chắc!  
Cuộc xe pháo đã nổ bùng ra bốn mặt,  
Biết ai chừ diu dặt, dặt nhau ra?  
Hội rồng mây, Nam Bắc vẫn chung nhà,  
Trông Xuân tới, đợi Xuân qua, mở miệng chào Xuân đà ngỡ ngại.  
Kính ngạc lưỡng tương du Bắc Hải,

---

2. Nam quốc phong cương giai hữu định, Đông châu thảo mộc thử vô cùng:

\* Nam quốc: Nước Nam, tức Việt Nam. Phong cương: cương thổ, bờ cõi.

\* Đông Châu: Châu lục ở phía Đông, có lẽ ám chỉ Đông Á. Đại ý: Bờ cõi nước Việt Nam có sự định sẵn rồi, cây cỏ ở Đông Châu thì vô cùng.

*Long xà nhứt diện đối Nam San.<sup>3</sup>  
Cá Biển Hồ trợn mắt phùng mang,  
Cũng đón rước Xuân lang<sup>4</sup> về Thủy Phủ.  
Núi Ngũ Phụng<sup>5</sup> chim kêu vượn hú,  
Sông Cửu Long gió vũ mưa vùn.  
Chào Xuân nhắn hỏi cố nhân,  
Trời đất thế, có chằng người đấy nhỉ?  
Kìa núi Ngự lầy lừng ba lữ khí, lớp bông con, lớp công cháu, hỉ  
hỉ xuân lai.  
Nọ sông Hương, lớp cộp mấy ông chài, khi bủa lưới, lúc giăng  
câu, cảm hoài vân thủy.  
Xúc cảm hữu hoài nam tử chí,  
Này gió đưa, này mây đón, trông Ngũ Hành mà ngắm nghĩ tới  
non sông.  
Tin nhạn kêu vắng vắng trước non Hồng,<sup>6</sup> tiếng thì đọi, tiếng  
thì trông, cảm cảnh lại đau lòng cho nỗi nhạn.*

---

3. Kinh ngạc lưỡng tương du Bắc Hải, Long xà nhứt (nhất) diện đối Nam San:

\* Kinh: Kinh ngư (cá kinh). Ngạc: Ngạc ngư (cá sấu).

\* Long xà: Rồng và rắn. Đại ý: Cá kinh và cá sấu cùng vui chơi nơi biển Bắc. Rồng và rắn một mặt ngó thẳng núi Nam. (Chưa rõ ẩn ý của câu này là gì).

4. Xuân lang: Chàng Xuân (thông thường mùa Xuân được gọi là nàng Xuân, ở đây thì gọi là chàng Xuân).

5. Núi Ngũ Phụng: Có lẽ là Ngũ Hành Sơn (núi Non Nước ở Đà Nẵng), vùng đất thường được gọi là Ngũ Phụng Tề Phi (năm chim phượng cùng bay).

6. Non Hồng: núi Hồng Lĩnh, dãy núi có 99 ngọn thuộc tỉnh Hà Tĩnh.

*Giọng quốc khóc oang oang bên bãi Phố,<sup>7</sup> lúc thì vui, lúc thì khổ,  
thống tâm<sup>8</sup> rồi thẹn hổ với loài chim.*

*Quốc phong tự cổ chí kim, lúc thì nổi, lúc lại chìm, có dễ gì xem  
kia thế vận.*

*Trông núi Tản, lão tiều ngơ lại ngắm,*

*Ngắm sông Lam, thuyền bách vãn rồi vơ.*

*Nước non muôn dặm mịt mờ,*

*Ngắm dưới biển, ngó trên bờ, lai láng Nhị Hà sông một dải.*

*Cắm tú giang san, à phải phải!*

*Á Châu này kể lại mấy sơn xuyên.*

*Hoành Tân,<sup>9</sup> Hương Cảng, Triều Tiên, muôn rạch cũng quy  
nguyên về biển cả.*

*Đoái non nước, đẹp là cha chả chả!*

*Gẫm nhưn tình, cười hỉ hả hà ha!*

*Hỏi Xuân, mấy tuổi Xuân già?*

*Qua rồi lại, lại rồi qua, xuân với ta là tri kỷ.*

*Tứ hải vân du thị anh hùng chi chí, hỏi thăm người Úc, Mỹ có  
Xuân chăng?*

*Cửu Châu<sup>10</sup> sự nghiệp trí quân tử đa năng, nhấn nhủ khách*

---

7. Bãi Phố: Bãi sông Phố (xã Sơn Hoà, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh). Theo Hoàng Xuân Hãn, Hồng Lĩnh và sông Phố thuộc vùng Hồng Lam (tức núi Hồng Lĩnh và sông Lam Giang) xưa là tâm điểm của vùng đất có tên Hoan Châu. (Xem: Hoàng Xuân Hãn, La Sơn Phu Tử, Nxb Minh Tân Paris, 1950, tr. 44).

8. Thống tâm: Đau lòng.

9. Hoành Tân: Thành phố Hoành Tân (Yokohama) thuộc huyện Thần Nại Xuyên (Kanagawa) của Nhật Bản.

10. Cửu Châu: 9 Châu, ngày xưa Trung Quốc được gọi là Cửu Châu. Có lẽ ở đây chép sai từ “Cửu Chân”, tên vùng đất xưa của Việt Nam, ứng với vị trí hiện nay là nam của miền Bắc và bắc của miền Trung.

phong trần hay biết với.

*Xuân nay tới, Hè mai đây cũng tới, tới Xuân Hè rồi tới Thu Đông.  
Thử xem trời đất non sông, cuộc dâu bể đổi thay: Hoại, không,  
thành, trụ.*

*Cảnh trí ấy, thú đà ra lý thú,  
Hỏi thăm người Tử phủ Tiên bang,<sup>11</sup>  
Phải chăng Xuân sanh, Hạ trưởng, Thu thu, Đông tàng?  
Tranh vân cấu hợp rồi tan, mơ màng chi giấc mộng.  
Thôi thì: Chúa Xuân đã phát cờ giục trống, hỏi anh em chèo  
chống lấy bươn bươn.*

*Chơi Xuân ai thấu nỗi đoạn trường, bao nhiêu ghét, bấy nhiêu  
thương, nhờn tình đà lãnh ảo.<sup>12</sup>*

*Cực lạc quốc thử do phiền não,  
Thái bình thiên nghiệp tạo chiến tranh.  
Kề bên tai em dặn nhỏ cùng anh,  
Khôn cũng hại, dại cũng nguy, thôi thì ta quyết chí tu trì cho  
xong phận.*

*Lôi Âm cổ thiên kinh địa chấn,  
Bạch Ngọc chung cải vận tạo thời.<sup>13</sup>  
Biển hồng trần, thuyền Bát Nhã chèo bơi,  
Rọi đáy nước, áng mây trời muôn vật vẽ vờ vờ vân cầm tú.*

---

11. Tử phủ Tiên bang: Tử phủ: Chỗ tiên ở. Tiên bang: Cõi tiên.

12. Lãnh ảo: Lãnh: lạnh lẽo. Ảo: không có thật. Nhơn (nhân) tình: tình người. Nhơn tình đà lãnh ảo: Tình người vốn lạnh lẽo và giả dối.

13. Lôi Âm cổ thiên kinh địa chấn, Bạch Ngọc chung cải vận tạo thời:

\* Lôi Âm cổ: Trống Lôi Âm. Thiên kinh địa chấn: làm kinh sợ và chấn động trời đất.

\* Bạch Ngọc chung: Chuông Bạch Ngọc. Cải vận tạo thời: cải tạo thời vận, sửa đổi thời vận.

*Đánh Xuân dậy, đừng cho Xuân ngủ,  
Rủ Xuân về bến cũ quê xưa.  
Chơi Xuân dễ mấy cho vừa,  
Sau không rước, trước không đưa, Xuân tới sớm, Xuân về trưa  
chi trời mặc.<sup>14</sup>*

*Kêu gào khách Đông Tây Nam Bắc,  
Cuộc hòa bình nắm chắc trong tay,  
Dân Nam này hạnh phúc thay!  
Ơn Xuân xin hẹn có ngày giá ơn.  
Động Đình Hồ,  
Nước trí non non,  
Thế vận tuần hoàn,  
Thánh xuất Khảm phương.<sup>15</sup>*

#### NGÂM

*Xa xôi muôn vạn dặm trường,  
Tang bồng nặng gánh trên đường thiên luân.  
Xuân xuân! Thiên hạ đồng xuân!  
Thú Xuân là cái thú chung mọi người,  
Mệnh mang dưới đất trên trời.*

---

14. Trời mặc: Trời mây, trời kệ, mặc kệ.

15. Khảm phương: Hướng của quẻ Khảm, trong Hậu Thiên Bát Quái của Văn Vương, đó là hướng Bắc (trong Tiên Thiên Bát Quái của Phục Hi, đó là hướng Tây).

Chú thích của Lê Anh Minh